CÔNG TY ĐẤU GIÁ HỢP DANH **SỐ 5 – QUỐC GIA** **CHI NHÁNH THANH HÓA**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 201/2024/CNTH-TB	*Thanh Hóa, ngày 04 tháng 6 năm 2024*

THÔNG BÁO MỜI THAM GIA ĐẤU GIÁ

Quyền sử dụng đất ở Khu dân cư mới (thôn Lễ Nghĩa), Xã Xuân Hồng, huyện Thọ Xuân, tỉnh Thanh Hóa

1. Tên, địa chỉ của tổ chức đấu giá tài sản:

- Công ty Đấu giá Hợp danh Số 5 - Quốc gia Chi nhánh Thanh Hóa;

- Địa chỉ: Số 126 Triệu Quốc Đạt, phường Điện Biên, thành phố Thanh Hóa, tỉnh Thanh Hóa.

2. Người có tài sản đấu giá, đơn vị tổ chức thực hiện việc đấu giá:

- UBND huyện Thọ Xuân, tỉnh Thanh Hóa.

- Địa chỉ: Khu 2 thị trấn Thọ Xuân, huyện Thọ Xuân, tỉnh Thanh Hóa

3. Thông tin tài sản đấu giá:

- Khu đất đấu giá bao gồm 269 lô đất ở Khu dân cư mới (thôn Lễ Nghĩa) Xã Xuân Hồng huyện Thọ Xuân , tỉnh Thanh Hóa.

- Thông tin cụ thể của các lô đất như sau:

3.1. Vị trí, diện tích: quyền sử dụng đất ở Khu dân cư mới (thôn Lễ Nghĩa) xã Xuân Hồng huyện Thọ Xuân , tỉnh Thanh Hóa, vị trí cụ thể theo MBQH.

* Tổng diện tích đất đưa ra đấu giá: 33.531,05 m^2, được chia thành 269 lô đất.

- Diện tích từng lô đất: *Có phụ lục chi tiết kèm theo*

3.2. Giá khởi điểm và hiện trạng của các lô đất đấu giá:

* Giá khởi điểm của từng lô đất: *Có phụ lục chi tiết kèm theo.*

* Hiện trạng các lô đất đấu giá: Các lô đất đấu giá đã được thu hồi đất, đền bù bồi thường GPMB, theo quy hoạch đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt.

4. Mục đích, hình thức giao đất, thời hạn sử dụng đất:

- Mục đích sử dụng đất: Đất ở

- Hình thức giao đất: Nhà nước giao đất có tiền sử dụng đất thông qua hình thức đấu giá quyền sử dụng đất.

- Thời hạn sử dụng đất: lâu dài.

5. Tiền mua hồ sơ và tiền đặt trước tham gia đấu giá

5.1. Tiền mua hồ sơ: Từ 200.000 đồng đến 500.000 đồng/01 hồ sơ/01 lô đất (Hồ sơ đã mua không được đổi, trả lại, trừ trường hợp cuộc đấu giá không được tổ chức).

5.2. Tiền đặt trước: Từ 65.170.000 đồng đến 203.580.000 đồng/01 hồ sơ/01 lô đất.

6. Hình thức đấu giá, phương thức đấu giá, bước giá:

6.1. Hình thức đấu giá: Đấu giá bằng bỏ phiếu kín trực tiếp tại cuộc đấu giá. Đấu giá

một vòng duy nhất.

6.2. Phương thức đấu giá: Trả giá lên.

6.3. Bước giá:

- Trong trường hợp tổ chức đấu giá tiếp: Bước giá để đấu giá là phần chênh lệch giữa mức giá do đơn vị thực hiện cuộc đấu giá quyền sử dụng đất công bố cho vòng đấu tiếp theo so với mức giá trả cao nhất của vòng đấu trước liền kề. Bước giá để tổ chức đấu giá tiếp giữa những người cùng trả giá cao nhất trong 01 lô đất (nếu có) là 1% mức giá trả cao nhất của vòng đấu liền kề trước đó.

7. Đối tượng, thành phần hồ sơ, điều kiện, cách thức đăng ký tham gia đấu giá:

7.1. Hộ gia đình, cá nhân có đủ năng lực hành vi dân sự theo quy định của pháp luật, thuộc trường hợp được Nhà nước giao đất có thu tiền sử dụng đất, cho thuê đất theo quy định của Điều 55 và Điều 56 Luật Đất đai năm 2013, có đủ điều kiện tham gia theo quy định của Điều 4 của Quyết định 22/2023/QĐ-UBND ngày 19/6/2023 của UBND tỉnh Thanh Hóa.

7.2. Thành phần hồ sơ tham gia đấu giá:

- Đơn đăng ký tham gia đấu giá đã ghi đầy đủ các nội dung theo mẫu của Công ty Đấu giá Hợp danh Số 5 - Quốc gia Chi nhánh Thanh Hóa *(có dấu đỏ), (trong đó có nội dung cam kết không nợ đọng tiền sử dụng đất, tiền thuê đất và các khoản nộp ngân sách nhà nước theo quy định; cam kết khi trúng đấu giá phải sử dụng đất đúng mục đích, đúng quy hoạch, đúng tiến độ, đúng thời hạn nộp tiền theo quy định);*

- Bản sao CCCD có gắn chíp **hoặc** Bản sao CCCD chưa gắn chíp/CMND kèm Giấy xác nhận nơi cư trú do cơ quan có thẩm quyền cấp.

- Văn bản ủy quyền được thực hiện tại văn phòng công chứng theo quy định pháp luật *(nếu có ủy quyền).*

7.3. Điều kiện, cách thức đăng ký tham gia đấu giá:

- Phải nộp đầy đủ hồ sơ tham gia đấu giá và đảm bảo đúng thời hạn theo quy định tại thông báo này.

- Người đăng ký tham gia đấu giá bao nhiêu lô đất thì mua hồ sơ và nộp tiền đặt trước tương ứng với số lô đất tham gia đấu giá.

- Không thuộc các trường hợp người không được tham gia đấu giá tài sản được quy định tại Luật đấu giá tài sản năm 2016.

8. Thời gian, địa điểm bán hồ sơ, tiếp nhận hồ sơ, xem tài sản, thu tiền đặt trước, và tổ chức cuộc đấu giá:

- **Thời gian, địa điểm tham khảo hồ sơ, mua hồ sơ, tiếp nhận hồ sơ *(Trong giờ hành chính)*:**

+ ***Từ ngày 19/6/2024 đến 17h00 ngày 21/6/2024*** bán và tiếp nhận hồ sơ tại Trụ sở UBND xã Xuân Hồng, huyện Thọ Xuân, tỉnh Thanh Hóa

+ ***Từ ngày 05/6/2024 đến 17h00' ngày 21/6/2024*** bán và tiếp nhận hồ sơ tại Công ty Đấu giá Hợp danh Số 5 - Quốc gia chi nhánh Thanh Hóa.

- **Xem tài sản *(Trong giờ hành chính)*:** Liên tục từ ngày 13/6/2024 đến hết ngày 14/6/2024 tại Khu dân cư mới (thôn Lễ Nghĩa) Xã Xuân Hồng huyện Thọ Xuân , tỉnh Thanh Hóa.

Người tham gia đấu giá có nhu cầu xem thông tin và thực địa khu đất liên hệ Công ty Đấu giá Hợp danh Số 5 - Quốc gia Chi nhánh Thanh Hóa trong các ngày nêu trên để được hướng dẫn chi tiết hoặc chủ động đi xem thực địa khu đất, sơ đồ MBQH và thông báo, Quyết định được niêm yết tại Nhà thi đấu huyện Thọ Xuân, UBND xã Xuân Hồng, trụ sở Công ty Đấu giá Hợp danh Số 5 - Quốc gia Chi nhánh Thanh Hóa.

- Thời gian và hình thức nộp tiền đặt trước: Trong 03 ngày từ ngày 19/6/2024 đến 17h00' ngày 21/6/2024

+ Hình thức nộp: Nộp tiền vào tài khoản **Công ty Đấu giá Hợp danh Số 5 - Quốc gia Chi nhánh Thanh Hóa;** Số tài khoản **106633995555** tại Ngân hàng TMCP Bưu điện Liên Việt (LPBank) – Chi nhánh Thanh Hóa.

Nội dung nộp tiền đặt trước: [Họ tên], [Số CMND/CCCD] nộp tiền đặt trước đấu giá QSDĐ tại xã Xuân Hồng MB 269 Lô (Số lượng: .... lô đất)

Ví dụ: Nguyễn Văn A, CMND 012345678 nộp tiền đặt trước đấu giá QSDĐ tại xã Xuân Hồng MB 269 Lô (02 lô đất).

*+ Lưu ý: Người đăng ký tham gia đấu giá nộp tiền vào tài khoản theo tên của người đăng ký tham gia đấu giá, ghi rõ nội dung nộp tiền đấu giá tại **xã Xuân Hồng MB 269 Lô** để tránh nhầm lẫn và tiền đặt trước phải có trong tài khoản của Công ty Đấu giá Hợp danh Số 5 - Quốc gia Chi nhánh Thanh Hóa chậm nhất đến 17h00' ngày 21/6/2024.*

- Tổ chức cuộc đấu giá: Vào hồi **08h00' ngày 24/6/2024 – Thứ 2** tại Nhà thi đấu huyện Thọ Xuân (Địa chỉ: Đường Quế Sơn, khu 6 thị trấn Thọ Xuân, huyện Thọ Xuân, tỉnh Thanh Hóa)

- Thông tin chi tiết, vui lòng liên hệ:

Số điện thoại: 0237.3511969 (Liên hệ trong giờ hành chính); Email: daugiaso5quocgia.thanhhoa@gmail.com.

- Kính đề nghị Văn phòng UBND tỉnh Thanh Hóa đăng tải thông tin này trên cổng thông tin điện tử tỉnh Thanh Hóa.

Nơi nhận:
- Cổng TT điện tử QG về đấu giá tài sản – Bộ Tư pháp;
- VP UBND tỉnh Thanh Hóa;
- Báo Thanh Hóa (đăng Q/C);
- UBND huyện Thọ Xuân;
- Nhà thi đấu huyện Thọ Xuân (N/Y)
- UBND Xã Xuân Hồng (N/Y);
- Người tham gia đấu giá;
- Lưu VT.

TRƯỞNG CHI NHÁNH

S.Đ.K.H.Đ:44 - C.T.H.D
CÔNG TY ĐẤU GIÁ HỢP DANH SỐ 5-QUỐC GIA CHI NHÁNH THANH HÓA
TP.THANH HÓA T.THANH HÓA

Kiều Thị Lan

CÔNG TY ĐẤU GIÁ HỢP DANH
SỐ 5 – QUỐC GIA
CHI NHÁNH THANH HÓA

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Thanh Hóa, ngày 04 tháng 6 năm 2024

PHỤ LỤC

Chi tiết diện tích, giá khởi điểm, tiền đặt trước, tiền mua hồ sơ tham gia đấu giá quyền sử dụng đất Đất ở Khu dân cư mới (thôn Lễ Nghĩa), xã Xuân Hồng, huyện Thọ Xuân, tỉnh Thanh Hóa

(Kèm theo Thông báo số: 201/2024/CNTH-TB ngày 04/6/2024 của Công ty Đấu giá Hợp danh Số 5 – Quốc gia Chi nhánh Thanh Hóa)

STT	Ký hiệu lô đất	Diện tích (m2)	Đơn giá (đồng/m2)	Giá khởi điểm để đấu giá (đồng/lô đất)	Tiền hồ sơ (đồng/hồ sơ/lô đất)	Tiền đặt trước (đồng/hồ sơ/lô đất)
1	BT D:01	251,30	3.500.000	879.550.000	500.000	175.910.000
2	BT D:02	240,00	3.200.000	768.000.000	500.000	153.600.000
3	BT D:03	240,00	3.200.000	768.000.000	500.000	153.600.000
4	BT D:04	240,00	3.200.000	768.000.000	500.000	153.600.000
5	BT D:05	240,00	3.200.000	768.000.000	500.000	153.600.000
6	BT D:06	240,00	3.200.000	768.000.000	500.000	153.600.000
7	BT D:07	240,00	3.200.000	768.000.000	500.000	153.600.000
8	BT D:08	238,00	3.500.000	833.000.000	500.000	166.600.000
9	BT E:01	238,00	3.500.000	833.000.000	500.000	166.600.000
10	BT E:02	240,00	3.200.000	768.000.000	500.000	153.600.000
11	BT E:03	240,00	3.200.000	768.000.000	500.000	153.600.000
12	BT E:04	240,00	3.200.000	768.000.000	500.000	153.600.000
13	BT E:05	270,00	3.200.000	864.000.000	500.000	172.800.000
14	BT E:06	240,00	3.200.000	768.000.000	500.000	153.600.000
15	BT E:07	240,00	3.200.000	768.000.000	500.000	153.600.000
16	BT E:08	238,00	3.500.000	833.000.000	500.000	166.600.000
17	LK 31:01	118,00	3.650.000	430.700.000	200.000	86.140.000
18	LK 31:02	120,00	3.430.000	411.600.000	200.000	82.320.000
19	LK 31:03	120,00	3.430.000	411.600.000	200.000	82.320.000
20	LK 31:04	120,00	3.430.000	411.600.000	200.000	82.320.000
21	LK 31:05	120,00	3.430.000	411.600.000	200.000	82.320.000
22	LK 31:06	120,00	3.430.000	411.600.000	200.000	82.320.000
23	LK 31:07	120,00	3.430.000	411.600.000	200.000	82.320.000
24	LK 31:08	120,00	3.430.000	411.600.000	200.000	82.320.000
25	LK 31:09	120,00	3.430.000	411.600.000	200.000	82.320.000
26	LK 31:10	120,00	3.430.000	411.600.000	200.000	82.320.000
27	LK 31:11	120,00	3.430.000	411.600.000	200.000	82.320.000
28	LK 31:12	120,00	3.430.000	411.600.000	200.000	82.320.000
29	LK 31:13	120,00	3.430.000	411.600.000	200.000	82.320.000
30	LK 31:14	150,32	4.000.000	601.280.000	500.000	120.256.000

31	LK30:01	118,00	3.650.000	430.700.000	200.000	86.140.000
32	LK30:02	120,00	3.430.000	411.600.000	200.000	82.320.000
33	LK30:03	120,00	3.430.000	411.600.000	200.000	82.320.000
34	LK30:04	120,00	3.430.000	411.600.000	200.000	82.320.000
35	LK30:05	120,00	3.430.000	411.600.000	200.000	82.320.000
36	LK30:06	120,00	3.430.000	411.600.000	200.000	82.320.000
37	LK30:07	130,00	3.430.000	445.900.000	200.000	89.180.000
38	LK30:08	140,00	3.430.000	480.200.000	200.000	96.040.000
39	LK30:09	120,00	3.430.000	411.600.000	200.000	82.320.000
40	LK30:10	120,00	3.430.000	411.600.000	200.000	82.320.000
41	LK30:11	120,00	3.430.000	411.600.000	200.000	82.320.000
42	LK30:12	120,00	3.430.000	411.600.000	200.000	82.320.000
43	LK30:13	120,00	3.430.000	411.600.000	200.000	82.320.000
44	LK30:14	120,00	3.430.000	411.600.000	200.000	82.320.000
45	LK30:15	120,00	3.430.000	411.600.000	200.000	82.320.000
46	LK30:16	118,00	3.650.000	430.700.000	200.000	86.140.000
47	LK 27:01	113,00	3.650.000	412.450.000	200.000	82.490.000
48	LK 27:02	115,00	3.601.500	414.172.500	200.000	82.834.000
49	LK 27:03	115,00	3.601.500	414.172.500	200.000	82.834.000
50	LK 27:04	115,00	3.601.500	414.172.500	200.000	82.834.000
51	LK 27:05	115,00	3.601.500	414.172.500	200.000	82.834.000
52	LK 27:06	115,00	3.601.500	414.172.500	200.000	82.834.000
53	LK 27:07	115,00	3.601.500	414.172.500	200.000	82.834.000
54	LK 27:08	115,00	3.601.500	414.172.500	200.000	82.834.000
55	LK 27:09	115,00	3.601.500	414.172.500	200.000	82.834.000
56	LK 27:10	115,00	3.601.500	414.172.500	200.000	82.834.000
57	LK 27:11	115,00	3.601.500	414.172.500	200.000	82.834.000
58	LK 27:12	115,00	3.601.500	414.172.500	200.000	82.834.000
59	LK 27:13	115,00	3.601.500	414.172.500	200.000	82.834.000
60	LK 27:14	115,00	3.601.500	414.172.500	200.000	82.834.000
61	LK 27:15	115,00	3.601.500	414.172.500	200.000	82.834.000
62	LK 27:16	109,21	3.832.500	418.547.325	200.000	83.709.000
63	LK 27:17	122,73	3.430.000	420.963.900	200.000	84.192.000
64	LK 27:18	134,35	3.430.000	460.820.500	200.000	92.164.000
65	LK 27:19	120,84	3.430.000	414.481.200	200.000	82.896.000
66	LK 26:01	100,00	3.601.500	360.150.000	200.000	72.030.000
67	LK 26:02	100,00	3.430.000	343.000.000	200.000	68.600.000
68	LK 26:03	100,00	3.430.000	343.000.000	200.000	68.600.000
69	LK 26:04	100,00	3.430.000	343.000.000	200.000	68.600.000
70	LK 26:05	100,00	3.430.000	343.000.000	200.000	68.600.000
71	LK 26:06	100,00	3.430.000	343.000.000	200.000	68.600.000
72	LK 26:07	100,00	3.430.000	343.000.000	200.000	68.600.000
73	LK 26:08	100,00	3.430.000	343.000.000	200.000	68.600.000
74	LK 26:09	100,00	3.430.000	343.000.000	200.000	68.600.000
75	LK 26:10	98,00	3.650.000	357.700.000	200.000	71.540.000
76	LK 26:11	98,00	4.000.000	392.000.000	200.000	78.400.000
77	LK 26:12	100,00	3.750.000	375.000.000	200.000	75.000.000
78	LK 26:13	100,00	3.750.000	375.000.000	200.000	75.000.000
79	LK 26:14	100,00	3.750.000	375.000.000	200.000	75.000.000

80	LK 26:15	100,00	3.750.000	375.000.000	200.000	75.000.000
81	LK 26:16	100,00	3.750.000	375.000.000	200.000	75.000.000
82	LK 26:17	100,00	3.750.000	375.000.000	200.000	75.000.000
83	LK 26:18	100,00	3.750.000	375.000.000	200.000	75.000.000
84	LK 26:19	100,00	3.750.000	375.000.000	200.000	75.000.000
85	LK 26:20	100,00	3.937.500	393.750.000	200.000	78.750.000
86	LK 25:01	107,90	3.650.000	393.835.000	200.000	78.767.000
87	LK 25:02	114,00	3.430.000	391.020.000	200.000	78.204.000
88	LK 25:03	118,10	3.430.000	405.083.000	200.000	81.016.000
89	LK 25:04	122,30	3.430.000	419.489.000	200.000	83.897.000
90	LK 25:05	100,00	3.430.000	343.000.000	200.000	68.600.000
91	LK 25:06	100,00	3.430.000	343.000.000	200.000	68.600.000
92	LK 25:07	100,00	3.430.000	343.000.000	200.000	68.600.000
93	LK 25:08	100,00	3.430.000	343.000.000	200.000	68.600.000
94	LK 25:09	100,00	3.601.500	360.150.000	200.000	72.030.000
95	LK 25:10	100,00	3.937.500	393.750.000	200.000	78.750.000
96	LK 25:11	100,00	3.750.000	375.000.000	200.000	75.000.000
97	LK 25:12	100,00	3.750.000	375.000.000	200.000	75.000.000
98	LK 25:13	100,00	3.750.000	375.000.000	200.000	75.000.000
99	LK 25:14	100,00	3.750.000	375.000.000	200.000	75.000.000
100	LK 25:15	100,00	3.750.000	375.000.000	200.000	75.000.000
101	LK 25:16	100,00	3.750.000	375.000.000	200.000	75.000.000
102	LK 25:17	100,00	3.750.000	375.000.000	200.000	75.000.000
103	LK 25:18	100,00	3.750.000	375.000.000	200.000	75.000.000
104	LK 25:19	128,30	4.000.000	513.200.000	500.000	102.640.000
105	LK 24:01	100,00	7.507.500	750.750.000	500.000	150.150.000
106	LK 24:02	100,00	7.150.000	715.000.000	500.000	143.000.000
107	LK 24:03	100,00	7.150.000	715.000.000	500.000	143.000.000
108	LK 24:04	100,00	7.150.000	715.000.000	500.000	143.000.000
109	LK 24:05	100,00	7.150.000	715.000.000	500.000	143.000.000
110	LK 24:06	100,00	7.150.000	715.000.000	500.000	143.000.000
111	LK 24:07	100,00	7.150.000	715.000.000	500.000	143.000.000
112	LK 24:08	100,00	7.150.000	715.000.000	500.000	143.000.000
113	LK 24:09	100,00	7.150.000	715.000.000	500.000	143.000.000
114	LK 24:10	135,00	7.540.000	1.017.900.000	500.000	203.580.000
115	LK 24:11	124,60	3.750.000	467.250.000	200.000	93.450.000
116	LK 24:12	120,40	3.750.000	451.500.000	200.000	90.300.000
117	LK 24:13	116,30	3.750.000	436.125.000	200.000	87.225.000
118	LK 24:14	110,20	4.000.000	440.800.000	200.000	88.160.000
119	LK 24:15	100,00	3.430.000	343.000.000	200.000	68.600.000
120	LK 24:16	100,00	3.430.000	343.000.000	200.000	68.600.000
121	LK 24:17	100,00	3.430.000	343.000.000	200.000	68.600.000
122	LK 24:18	100,00	3.601.500	360.150.000	200.000	72.030.000
123	LK 24:19	100,00	3.601.500	360.150.000	200.000	72.030.000
124	LK 23:01	100,00	7.507.500	750.750.000	500.000	150.150.000
125	LK 23:02	100,00	7.150.000	715.000.000	500.000	143.000.000
126	LK 23:03	100,00	7.150.000	715.000.000	500.000	143.000.000
127	LK 23:04	100,00	7.150.000	715.000.000	500.000	143.000.000
128	LK 23:05	100,00	7.150.000	715.000.000	500.000	143.000.000

129	LK 23:06	100,00	7.150.000	715.000.000	500.000	143.000.000
130	LK 23:07	100,00	7.150.000	715.000.000	500.000	143.000.000
131	LK 23:08	100,00	7.150.000	715.000.000	500.000	143.000.000
132	LK 23:09	100,00	7.150.000	715.000.000	500.000	143.000.000
133	LK 23:10	100,00	7.150.000	715.000.000	500.000	143.000.000
134	LK 23:11	100,00	7.150.000	715.000.000	500.000	143.000.000
135	LK 23:12	100,00	7.507.500	750.750.000	500.000	150.150.000
136	LK 23:13	100,00	3.601.500	360.150.000	200.000	72.030.000
137	LK 23:14	100,00	3.430.000	343.000.000	200.000	68.600.000
138	LK 23:15	100,00	3.430.000	343.000.000	200.000	68.600.000
139	LK 23:16	100,00	3.430.000	343.000.000	200.000	68.600.000
140	LK 23:17	100,00	3.430.000	343.000.000	200.000	68.600.000
141	LK 23:18	100,00	3.430.000	343.000.000	200.000	68.600.000
142	LK 23:19	100,00	3.430.000	343.000.000	200.000	68.600.000
143	LK 23:20	100,00	3.430.000	343.000.000	200.000	68.600.000
144	LK 23:21	100,00	3.430.000	343.000.000	200.000	68.600.000
145	LK 23:22	100,00	3.430.000	343.000.000	200.000	68.600.000
146	LK 23:23	100,00	3.430.000	343.000.000	200.000	68.600.000
147	LK 23:24	100,00	3.601.500	360.150.000	200.000	72.030.000
148	LK 22:01	98,00	4.000.000	392.000.000	200.000	78.400.000
149	LK 22:02	100,00	3.750.000	375.000.000	200.000	75.000.000
150	LK 22:03	100,00	3.750.000	375.000.000	200.000	75.000.000
151	LK 22:04	100,00	3.750.000	375.000.000	200.000	75.000.000
152	LK 22:05	98,00	7.540.000	738.920.000	500.000	147.784.000
153	LK 22:06	100,00	7.150.000	715.000.000	500.000	143.000.000
154	LK 22:07	100,00	7.150.000	715.000.000	500.000	143.000.000
155	LK 22:08	100,00	7.150.000	715.000.000	500.000	143.000.000
156	LK 22:09	100,00	7.150.000	715.000.000	500.000	143.000.000
157	LK 22:10	100,00	7.150.000	715.000.000	500.000	143.000.000
158	LK 22:11	100,00	7.150.000	715.000.000	500.000	143.000.000
159	LK 22:12	100,00	7.150.000	715.000.000	500.000	143.000.000
160	LK 22:13	100,00	7.150.000	715.000.000	500.000	143.000.000
161	LK 22:14	100,00	7.150.000	715.000.000	500.000	143.000.000
162	LK 22:15	100,00	7.507.500	750.750.000	500.000	150.150.000
163	LK 22:16	100,00	3.601.500	360.150.000	200.000	72.030.000
164	LK 22:17	100,00	3.430.000	343.000.000	200.000	68.600.000
165	LK 22:18	100,00	3.430.000	343.000.000	200.000	68.600.000
166	LK 22:19	100,00	3.430.000	343.000.000	200.000	68.600.000
167	LK 22:20	100,00	3.430.000	343.000.000	200.000	68.600.000
168	LK 22:21	100,00	3.430.000	343.000.000	200.000	68.600.000
169	LK 22:22	100,00	3.430.000	343.000.000	200.000	68.600.000
170	LK 21:01	100,00	3.601.500	360.150.000	200.000	72.030.000
171	LK 21:02	100,00	3.430.000	343.000.000	200.000	68.600.000
172	LK 21:03	100,00	3.430.000	343.000.000	200.000	68.600.000
173	LK 21:04	100,00	3.430.000	343.000.000	200.000	68.600.000
174	LK 21:05	100,00	3.430.000	343.000.000	200.000	68.600.000
175	LK 21:06	100,00	3.430.000	343.000.000	200.000	68.600.000
176	LK 21:07	102,90	3.650.000	375.585.000	200.000	75.117.000
177	LK 21:08	103,20	3.430.000	353.976.000	200.000	70.795.000

178	LK 21:09	99,10	3.430.000	339.913.000	200.000	67.982.000
179	LK 21:10	95,00	3.430.000	325.850.000	200.000	65.170.000
180	LK 21:11	115,80	3.430.000	397.194.000	200.000	79.438.000
181	LK 21:12	111,70	3.430.000	383.131.000	200.000	76.626.000
182	LK 21:13	107,60	3.430.000	369.068.000	200.000	73.813.000
183	LK 21:14	99,00	3.650.000	361.350.000	200.000	72.270.000
184	LK 21:15	100,00	3.430.000	343.000.000	200.000	68.600.000
185	LK 21:16	100,00	3.430.000	343.000.000	200.000	68.600.000
186	LK 21:17	100,00	3.430.000	343.000.000	200.000	68.600.000
187	LK 21:18	100,00	3.430.000	343.000.000	200.000	68.600.000
188	LK 21:19	100,00	3.601.500	360.150.000	200.000	72.030.000
189	LK 20:01	98,00	4.000.000	392.000.000	200.000	78.400.000
190	LK 20:02	100,00	3.750.000	375.000.000	200.000	75.000.000
191	LK 20:03	100,00	3.750.000	375.000.000	200.000	75.000.000
192	LK 20:04	100,00	3.750.000	375.000.000	200.000	75.000.000
193	LK 20:05	100,00	3.750.000	375.000.000	200.000	75.000.000
194	LK 20:06	100,00	3.750.000	375.000.000	200.000	75.000.000
195	LK 20:07	100,00	3.750.000	375.000.000	200.000	75.000.000
196	LK 20:08	98,00	4.000.000	392.000.000	200.000	78.400.000
197	LK 20:09	100,00	3.430.000	343.000.000	200.000	68.600.000
198	LK 20:10	100,00	3.430.000	343.000.000	200.000	68.600.000
199	LK 20:11	100,00	3.430.000	343.000.000	200.000	68.600.000
200	LK 20:12	100,00	3.430.000	343.000.000	200.000	68.600.000
201	LK 20:13	100,00	3.430.000	343.000.000	200.000	68.600.000
202	LK 20:14	100,00	3.430.000	343.000.000	200.000	68.600.000
203	LK 20:15	100,00	3.601.500	360.150.000	200.000	72.030.000
204	LK 20:16	100,00	3.601.500	360.150.000	200.000	72.030.000
205	LK 20:17	100,00	3.430.000	343.000.000	200.000	68.600.000
206	LK 20:18	100,00	3.430.000	343.000.000	200.000	68.600.000
207	LK 20:19	100,00	3.430.000	343.000.000	200.000	68.600.000
208	LK 20:20	100,00	3.430.000	343.000.000	200.000	68.600.000
209	LK 20:21	100,00	3.430.000	343.000.000	200.000	68.600.000
210	LK 20:22	100,00	3.430.000	343.000.000	200.000	68.600.000
211	LK 19:01	100,00	3.601.500	360.150.000	200.000	72.030.000
212	LK 19:02	100,00	3.430.000	343.000.000	200.000	68.600.000
213	LK 19:03	100,00	3.430.000	343.000.000	200.000	68.600.000
214	LK 19:04	100,00	3.430.000	343.000.000	200.000	68.600.000
215	LK 19:05	108,00	3.650.000	394.200.000	200.000	78.840.000
216	LK 19:06	105,80	3.430.000	362.894.000	200.000	72.578.000
217	LK 19:07	101,70	3.430.000	348.831.000	200.000	69.766.000
218	LK 19:08	97,60	3.430.000	334.768.000	200.000	66.953.000
219	LK 19:09	118,50	3.430.000	406.455.000	200.000	81.291.000
220	LK 19:10	114,40	3.430.000	392.392.000	200.000	78.478.000
221	LK 19:11	110,30	3.430.000	378.329.000	200.000	75.665.000
222	LK 19:12	104,20	3.650.000	380.330.000	200.000	76.066.000
223	LK 19:13	100,00	3.601.500	360.150.000	200.000	72.030.000
224	LK 19:14	100,00	3.601.500	360.150.000	200.000	72.030.000
225	LK 19:15	100,00	3.601.500	360.150.000	200.000	72.030.000
226	LK 18:01	98,00	4.000.000	392.000.000	200.000	78.400.000

227	LK 18:02	100,00	3.750.000	375.000.000	200.000	75.000.000
228	LK 18:03	100,00	3.750.000	375.000.000	200.000	75.000.000
229	LK 18:04	100,00	3.750.000	375.000.000	200.000	75.000.000
230	LK 18:05	100,00	3.750.000	375.000.000	200.000	75.000.000
231	LK 18:06	100,00	3.750.000	375.000.000	200.000	75.000.000
232	LK 18:07	100,00	3.750.000	375.000.000	200.000	75.000.000
233	LK 18:08	98,00	4.000.000	392.000.000	200.000	78.400.000
234	LK 18:09	100,00	3.430.000	343.000.000	200.000	68.600.000
235	LK 18:10	100,00	3.430.000	343.000.000	200.000	68.600.000
236	LK 18:11	100,00	3.430.000	343.000.000	200.000	68.600.000
237	LK 18:12	100,00	3.430.000	343.000.000	200.000	68.600.000
238	LK 18:13	100,00	3.430.000	343.000.000	200.000	68.600.000
239	LK 18:14	100,00	3.430.000	343.000.000	200.000	68.600.000
240	LK 18:15	100,00	3.601.500	360.150.000	200.000	72.030.000
241	LK 18:16	100,00	3.601.500	360.150.000	200.000	72.030.000
242	LK 18:17	100,00	3.601.500	360.150.000	200.000	72.030.000
243	LK 18:18	100,00	3.601.500	360.150.000	200.000	72.030.000
244	LK 18:19	100,00	3.601.500	360.150.000	200.000	72.030.000
245	LK 18:20	100,00	3.601.500	360.150.000	200.000	72.030.000
246	LK 18:21	100,00	3.601.500	360.150.000	200.000	72.030.000
247	LK 18:22	100,00	3.601.500	360.150.000	200.000	72.030.000
248	BT F:01	238,00	3.500.000	833.000.000	500.000	166.600.000
249	BT F:02	240,00	3.200.000	768.000.000	500.000	153.600.000
250	BT F:03	240,00	3.200.000	768.000.000	500.000	153.600.000
251	BT F:04	270,00	3.200.000	864.000.000	500.000	172.800.000
252	BT F:05	240,00	3.200.000	768.000.000	500.000	153.600.000
253	BT F:06	240,00	3.200.000	768.000.000	500.000	153.600.000
254	BT F:07	240,00	3.200.000	768.000.000	500.000	153.600.000
255	BT F:08	238,00	3.500.000	833.000.000	500.000	166.600.000
256	BT F:09	238,00	3.000.000	714.000.000	500.000	142.800.000
257	BT F:10	240,00	2.940.000	705.600.000	500.000	141.120.000
258	BT F:11	240,00	2.940.000	705.600.000	500.000	141.120.000
259	BT F:12	240,00	2.940.000	705.600.000	500.000	141.120.000
260	BT F:13	270,00	2.940.000	793.800.000	500.000	158.760.000
261	BT F:14	240,00	2.940.000	705.600.000	500.000	141.120.000
262	BT F:15	240,00	2.940.000	705.600.000	500.000	141.120.000
263	BT F:16	238,00	3.000.000	714.000.000	500.000	142.800.000
264	BT G:01	238,00	3.500.000	833.000.000	500.000	166.600.000
265	BT G:02	240,00	2.800.000	672.000.000	500.000	134.400.000
266	BT G:03	240,00	2.800.000	672.000.000	500.000	134.400.000
267	BT G:04	240,00	2.800.000	672.000.000	500.000	134.400.000
268	BT G:05	240,00	2.800.000	672.000.000	500.000	134.400.000
269	BT G:06	225,40	3.000.000	676.200.000	500.000	135.240.000
Tổng 269 lô đất		**33.531,05**		**127.847.145.925**		**25.569.414.000**